

BIỂU SỐ 23

THỐNG KÊ KIỂM SÁT GIẢI QUYẾT YÊU CẦU TUYÊN BỐ PHÁ SẢN DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ THEO THỦ TỤC XEM XÉT LẠI ĐƠN ĐỀ NGHỊ, KHÁNG NGHỊ

- **Dòng 1 (Số việc còn lại của kỳ trước):** Thống kê số việc còn lại trong kỳ thống kê trước (VKS đã nhận được hồ sơ vụ việc phá sản của Tòa án trong kỳ thống kê trước) nhưng Tòa án chưa giải quyết xong, chuyển sang kỳ thống kê này để giải quyết.

- **Dòng 2 (Số việc VKS mới nhận được thông báo thụ lý):** Thống kê số việc VKS mới nhận được hồ sơ vụ việc của Tòa án (Khoản 3 Điều 44 và Khoản 1 Điều 112 Luật Phá sản trong kỳ thống kê).

- **Dòng 3 (Tổng số việc VKS thụ lý):** Thống kê tổng số việc VKS thụ lý kiểm sát trong kỳ thống kê, bao gồm: số việc cũ + số việc mới.

- **Dòng 4 (Số việc Tòa án đã giải quyết xong):** Thống kê số việc Tòa án đã mở phiên họp trong kỳ thống kê.

- **Dòng 5 (Số việc VKS kháng nghị):** Thống kê số việc VKS kháng nghị mà Tòa án đã mở phiên họp trong kỳ thống kê.

- **Dòng 6 (Số việc Tòa án chấp nhận kháng nghị của VKS):** Thống kê số việc Tòa án chấp nhận kháng nghị của VKS.

- **Dòng 7 (Số việc Tòa án giữ nguyên quyết định mở hoặc không mở thủ tục phá sản):** Thống kê số việc Tòa án không chấp nhận đơn đề nghị, kháng nghị và giữ nguyên quyết định của tòa án cấp dưới (điểm a Khoản 7 Điều 44 Luật Phá sản).

- **Dòng 8 (Số việc Tòa án hủy quyết định không mở thủ tục phá sản và giao cho Tòa án nhân dân đã ra quyết định không mở thủ tục phá sản xem xét ra quyết định mở thủ tục phá sản):** Thống kê số việc Tòa án hủy quyết định không mở thủ tục phá sản và giao cho Tòa án nhân dân đã ra quyết định không mở thủ tục phá sản xem xét ra quyết định mở thủ tục phá sản (Điểm b Khoản 7 Điều 44 Luật Phá sản).

- **Dòng 9 (Số việc Tòa án hủy quyết định mở thủ tục phá sản và thông báo cho Tòa án nhân dân đã ra quyết định mở thủ tục phá sản và những người tham gia thủ tục phá sản):** Thống kê số việc Tòa án hủy quyết định mở thủ tục phá sản và thông báo cho Tòa án nhân dân đã ra quyết định mở thủ tục phá sản và những người tham gia thủ tục phá sản (Điểm c Khoản 7 Điều 44 Luật Phá sản).

- **Dòng 10 (Số việc Tòa án giữ nguyên quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản):** Thống kê số việc Tòa án không chấp nhận đơn đề nghị, kháng nghị và giữ nguyên quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản (Điểm a Khoản 3 Điều 112 Luật Phá sản).

- **Dòng 11 (Số việc Tòa án sửa quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản):** Thống kê số việc Tòa án sửa quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản (Điểm b Khoản 3 Điều 112 Luật Phá sản).

- **Dòng 12 (Số việc Tòa án hủy quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản và giao cho Tòa án cấp dưới có thẩm quyền giải quyết lại):** Thống kê số việc Tòa án hủy quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản và giao cho Tòa án cấp dưới có thẩm quyền giải quyết lại (Điểm c Khoản 3 Điều 112 Luật Phá sản).

- **Dòng 13 (Số quyết định VKS đã kiểm sát):** Thống kê số quyết định của Tòa án đã chuyển sang VKS và VKS đã kiểm sát xong quyết định đó (có phiếu kiểm sát) trong kỳ thống kê.

- **Dòng 14 (Số quyết định VKS phát hiện có vi phạm):** Thống kê số quyết định của Tòa án mà VKS đã kiểm sát và phát hiện có vi phạm về nội dung hoặc hình thức trong kỳ thống kê.

- **Dòng 15 (Số việc còn lại cuối kỳ chưa giải quyết):** Thống kê số việc mà VKS đã nhận được thông báo thụ lý nhưng Tòa án chưa giải quyết xong trong kỳ thống kê này và phải chuyển sang kỳ thống kê sau để giải quyết tiếp.

- **Dòng 16 (Số bản kiến nghị của VKS về những VPPL trong quá trình giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã theo thủ tục xem xét lại đơn đề nghị, kháng nghị):** Thống kê số kiến nghị của VKS về những vi phạm pháp luật trong quá trình giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản trong kỳ thống kê (Điều 36, 44, 112 Luật Phá sản).

- **Dòng 17 (Số bản kiến nghị của VKSNDTC đối với Tòa án nhân dân tối cao xem xét lại quyết định tuyên bố doanh nghiệp, HTX phá sản theo thủ tục đặc biệt):** Thống kê số kiến nghị của VKSNDTC đối với Tòa án nhân dân tối cao xem xét lại quyết định tuyên bố doanh nghiệp, HTX phá sản theo thủ tục đặc biệt trong kỳ thống kê (Điều 113 Luật Phá sản).

- **Dòng 18 (Số bản kiến nghị của VKS được Tòa án chấp nhận):** Thống kê số kiến nghị của VKSNDTC được Tòa án nhân dân tối cao chấp nhận trong kỳ thống kê.